

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu dự án Nhà nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long

### BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu qua mạng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-LĐTBXH ngày 24/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án Nhà nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 840/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 15/10/2024 của Trường Đại học SPKT Vĩnh Long về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Nhà nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long.

Căn cứ Quyết định số 841/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 16/10/2024 của Trường Đại học SPKT Vĩnh Long về việc phê duyệt dự toán các gói thầu dự án Nhà nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long;

*Xét Tờ trình số 181/TTr-ĐHSPKTVL ngày 16/10/2024 của Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án Nhà nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc Trường Đại học SPKT Vĩnh Long (kèm theo hồ sơ liên quan);*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án Nhà nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ thuộc Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long theo chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ đầu tư dự án (Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long) căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này chịu trách nhiệm:

1. Rà soát nội dung các gói thầu, chế độ, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, khối lượng, đơn giá từng gói thầu phù hợp với thiết kế xây dựng công trình và căn cứ các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng cần đạt được, thời gian thực hiện, dự toán được phê duyệt, đơn giá tại thời điểm thực hiện để cập nhật giá gói thầu trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu; đồng thời phải đảm bảo mục tiêu, quy mô đầu tư, tiến độ, chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa và hiệu quả dự án đầu tư đã được phê duyệt. Trường hợp phát hiện nội dung chưa đúng thì tổ chức điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả, kinh tế, công khai, minh bạch, thực hành tiết kiệm, không để xảy ra tiêu cực, lãng phí, thất thoát.

3. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng và pháp luật trong quản lý, tổ chức lựa chọn nhà thầu, tổ chức thực hiện dự án. Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Trung tâm Công nghệ thông tin (để đăng tải trên cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, Vụ KHTC (5 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Tấn Dũng**

## Phụ lục

### KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ ÁN NHÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT VĨNH LONG

CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT VĨNH LONG

(Kèm theo Quyết định số 1898 /QĐ-BLĐTBXH ngày 19 /11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Tên gói thầu	Nội dung công việc chính	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
<b>I</b>	<b>Phần công việc đã thực hiện</b>		<b>75.600.000</b>	Ngân sách trung ương							Không
1	Thẩm định giá thiết bị	Thẩm định giá các loại thiết bị xây dựng thuộc dự án (Thang máy, máy phát điện, PCCC, trạm biến áp, điều hòa không khí, điện nhẹ)	75.600.000	Ngân sách trung ương và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường	Đã được phê duyệt tại Quyết định số 840/QĐ-ĐHSPKTVL ngày 15/10/2024 của Chủ đầu tư						
<b>II</b>	<b>Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu</b>		<b>267.574.361</b>								
1	Lệ phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	9.350.000		Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long thực hiện						
2	Lệ phí thẩm duyệt PCCC	Thẩm duyệt hạng mục PCCC của dự án	8.196.000	Ngân sách trung ương và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường	Phòng Cảnh sát PCCC và cứu hộ cứu nạn Công an tỉnh Vĩnh Long thực hiện						
3	Lệ phí thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	Thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	23.321.800		Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long thực hiện						
4	Lệ phí thẩm định dự toán Trạm biến áp	Thẩm định dự toán trạm biến áp	1.740.596		Sở Công thương tỉnh Vĩnh Long thực hiện						

5	Chi phí nghiệm thu đóng điện	Kiểm tra, nghiệm thu đóng điện cho công trình	50.000.000	Ngân sách trung ương và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường	Sở Công thương tỉnh Vĩnh Long thực hiện								
6	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án	174.965.965		Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện								
<b>II Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu</b>			<b>174.907.886.000</b>										
1	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị xây dựng gắn với công trình	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu của gói thầu	159.194.000	Ngân sách trung ương và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trường	Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	02 tháng	Không		
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị xây dựng gắn với công trình	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu	120.000.000		Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	02 tháng			
3	Thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị xây dựng gắn với công trình	Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị gắn với công trình	159.154.712.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	90 ngày	Quý IV/2024	Theo đơn giá cố định	25 tháng			
- Chi phí xây dựng			151.575.917.021										
- Chi phí dự phòng khối lượng			7.578.795.851										
4	Cung cấp và lắp đặt thang máy	Cung cấp, lắp đặt thang máy cho công trình	8.420.000.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	90 ngày	Quý II/2026	Trọn gói	10 tháng			
5	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu cung cấp lắp đặt thang máy	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu	30.901.000	Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Quý II/2026	Trọn gói	02 tháng				
6	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp lắp đặt thang máy	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu	16.840.000	Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Quý II/2026	Trọn gói	02 tháng				

7	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị xây dựng gắn với công trình và thang máy	Giám sát về chất lượng, khối lượng, tiến độ... theo quy định của pháp luật	2.665.177.000	Ngân sách trung ương và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	90 ngày	Quý IV/2024- Quý I/2025	Trọn gói	Theo tiến độ gói thầu xây dựng và gói thầu thang máy	Không
8	Tư vấn quản lý dự án	Quản lý dự án	3.117.459.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	90 ngày	Quý IV/2024- Quý I/2025	Trọn gói	Theo thời gian thực hiện dự án	
9	Kiểm toán độc lập	Kiểm toán độc lập	573.535.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	90 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	10 tháng	
10	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng và thiết bị công trình, thang máy; Tư vấn quản lý dự án; Kiểm toán độc lập	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu cho các gói thầu tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, kiểm toán độc lập	40.984.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	Theo thời gian thực hiện các gói thầu	
11	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng và thiết bị công trình, thang máy; Tư vấn quản lý dự án; Kiểm toán độc lập	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, kiểm toán độc lập	15.665.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	Theo thời gian thực hiện các gói thầu	
12	Rà phá bom mìn	Thi công rà phá bom mìn, vật liệu nổ	101.986.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	02 tháng	
13	Nén tĩnh cọc thí nghiệm	Nén tĩnh cọc thí nghiệm	219.047.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	03 tháng	
14	Quan trắc, đo lún biến dạng công trình	Quan trắc, đo lún biến dạng công trình	151.095.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	25 tháng	
15	Bảo hiểm công trình xây dựng	Bảo hiểm công trình xây dựng	121.291.000		Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Quý IV/2024	Trọn gói	Theo thời gian thực hiện dự án	

**Ghi chú:** Đối với gói thầu Rà phá bom mìn, Chủ đầu tư chỉ thực hiện khi có yêu cầu phải thực hiện rà phá bom mìn, vật liệu nổ của cơ quan quân sự có thẩm quyền và chịu trách nhiệm rà soát, phê duyệt dự toán, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.